

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Đất đai số 31/2024/QH15

Thực hiện Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đất đai với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thi hành Luật Đất đai bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.
- Xác định các nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thi hành Luật.
- Nâng cao nhận thức về Luật Đất đai và trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương trong việc thi hành Luật Đất đai.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Đất đai.
- Xác định lộ trình cụ thể để bảo đảm Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết Luật Đất đai được thực hiện thống nhất, đồng bộ kể từ ngày Luật có hiệu lực thi hành.
- Thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ, giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật Đất đai.

II. NỘI DUNG

1. Xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết Luật Đất đai

Giao các sở, ban, ngành có liên quan phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định để quy định chi tiết các nội dung được giao trong Luật Đất đai.

(Danh mục văn bản quy định chi tiết, thời gian hoàn thành và cơ quan chủ trì theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và tập huấn thi hành Luật Đất đai

- Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến và tập huấn thi hành Luật Đất đai

- Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã xây dựng và triển khai chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai nhằm nâng cao nhận thức chính sách, pháp luật về đất đai cho tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài là công dân Việt Nam và cộng đồng dân cư; đặc biệt quan tâm đến đồng bào dân tộc thiểu số. Đồng thời đẩy mạnh thực hiện công tác phổ biến, tuyên truyền trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của tỉnh về văn bản pháp luật.

Biên soạn tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Đất đai; chủ động đẩy nhanh tiến độ dự thảo các văn bản quy định chi tiết Luật Đất đai thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh để tổ chức tuyên truyền, phổ biến lấy ý kiến rộng rãi các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và đối tượng thi hành Luật Đất đai.

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành, địa phương xây dựng đề án tuyên truyền bao gồm công tác tập huấn cho Ủy ban nhân dân và cán bộ làm công tác quản lý đất đai của cấp huyện, cấp xã; truyền thông chính sách cho người dân, doanh nghiệp về các quy định mới của Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật.

Các sở, ngành chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường để tuyên truyền, phổ biến Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật trong ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai đến cán bộ, công chức thuộc cơ quan, đơn vị bằng các hình thức phù hợp.

- Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tấn và báo chí trên địa bàn tỉnh có kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai bằng nhiều hình thức đến từng tổ chức, từng người dân.

- Đài Phát thanh Truyền hình Quảng Bình, Báo Quảng Bình, các cơ quan thông tấn, báo chí có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai; mở chuyên trang, chuyên mục để giới thiệu về những nội dung đổi mới quan trọng của Luật Đất đai.

- Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy quan tâm chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Đất đai để các chủ trương, chính sách của Đảng về đất đai được phổ biến sâu rộng trong Nhân dân, sớm đi vào cuộc sống, phát huy hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý, sử dụng đất đai.

- Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận như Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Liên đoàn Lao động, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức thành viên khác của Mặt trận xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình phổ biến pháp luật về đất đai đến các hội viên.

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai phải được tiến hành thường xuyên, liên tục với nội dung thiết thực và hình thức phù hợp đối với từng đối tượng. Trước mắt, trong quý II năm 2024 mở đợt phổ biến, tuyên truyền Luật Đất đai rộng rãi trước khi Luật Đất đai có hiệu lực thi hành.

b) Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến và tập huấn thi hành Luật Đất đai

- Tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến và tập huấn thi hành Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết Luật Đất đai ở cấp tỉnh:

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

+ Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức liên quan.

+ Hình thức: trực tiếp và trực tuyến.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

- Tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến và tập huấn thi hành Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết Luật Đất đai tại cấp huyện:

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

+ Cơ quan phối hợp: Cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

+ Hình thức: trực tiếp và trực tuyến.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

- Tổ chức tuyên truyền Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết Luật Đất đai trên các phương tiện thông tin đại chúng:

+ Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh Truyền hình Quảng Bình, Đài Truyền thanh các huyện, thành phố, thị xã;

+ Cơ quan phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai:

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức của các sở, ngành cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

3. Tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã tổ chức rà soát, tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật về đất đai thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết Luật Đất đai năm 2024.

4. Thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Luật

a) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Luật theo thẩm quyền; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu, hướng dẫn triển khai việc

cung cấp dịch vụ công trực tuyến và giao dịch điện tử về đất đai.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định phân bổ ngân sách địa phương để cấp vốn điều lệ và hoàn ứng cho quỹ phát triển đất đai với các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của ngân sách địa phương (khoản 3 Điều 114).

c) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, tham mưu tổ chức quản lý, bảo đảm hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và phần mềm, đường truyền kết nối từ cấp xã đến trung ương phục vụ xây dựng, vận hành, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ.

2. Giám đốc các Sở; Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này.

3. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn khác theo quy định của pháp luật. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm việc triển khai thi hành Luật Đất đai, gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí ngân sách để thực hiện theo quy định.

4. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, hướng dẫn giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVKT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Ngọc Lâm

Phụ lục

DANH MỤC VÀ PHÂN CÔNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO VĂN BẢN
QUY ĐỊNH CHI TIẾT LUYẾT ĐẠI (LUẬT SỐ 31/2024/QH15)

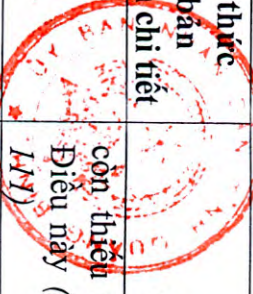
(Kèm theo Kế hoạch số 573/KH-UBND

ngày 05 tháng 4 năm 2024 của UBND tỉnh Quảng Bình)



TT	Hình thức văn bản quy định chi tiết	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn ban hành	Ghi chú
1	Nghị quyết của UBND tỉnh	Ban hành chính sách của địa phương về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn (quy định tại Khoản 6 Điều 16)	Ban Dân tộc	Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện	Sau khi các Nghị định và các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật ban hành và trước khi Luật có hiệu lực thi hành	
2	Quyết định của UBND tỉnh	Quy định diện tích giao đất, cho thuê đất để thực hiện chính sách hỗ trợ đất đai đối với cả nhân là người dân tộc thiểu số (quy định tại khoản 5 Điều 16)	Ban Dân tộc	Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện	Sau khi các Nghị định và các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật ban hành và trước khi Luật có hiệu lực thi hành	
3	Quyết định của UBND tỉnh	Quyết định ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng để làm căn cứ tính bồi thường khi thu hồi đất (quy định tại khoản 4 Điều 102)	Sở Xây dựng	Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện	Sau khi các Nghị định và các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật ban hành và trước khi Luật có hiệu lực thi hành	
4	Quyết định của UBND tỉnh	Quyết định ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi (quy định tại khoản 6 Điều 103)	Sở Tài chính	Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện	Sau khi các Nghị định và các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật ban hành và trước khi Luật có hiệu lực thi hành	

TT	Hình thức văn bản quy định chi tiết	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn ban hành	Ghi chú
5	Quyết định của UBND tỉnh	Quy định mức bồi thường chi phí để tháo dỡ, di chuyển, lấp đất; trường hợp phải di chuyển hệ thống máy móc, dây chuyền sản xuất còn được bồi thường đối với thiệt hại khi tháo dỡ, vận chuyển, lấp đất (<i>quy định tại khoản 2 Điều 104</i>)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện	Sau khi các Nghị định và các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật ban hành và trước khi Luật có hiệu lực thi hành	
6	Quyết định của UBND tỉnh	Quy định biện pháp, mức hỗ trợ khác để bảo đảm có chỗ ở, ổn định đời sống, sản xuất đối với người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản cho từng dự án cụ thể (<i>quy định tại khoản 2 Điều 108</i>)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện	Sau khi các Nghị định và các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật ban hành và trước khi Luật có hiệu lực thi hành	
7	Quyết định của UBND tỉnh	Quy định mức Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất (<i>quy định tại khoản 4 Điều 109</i>)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện	Sau khi các Nghị định và các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật ban hành và trước khi Luật có hiệu lực thi hành	
8	Quyết định của UBND tỉnh	Quy định mức hỗ trợ tiền thuê nhà ở khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu đô thị (<i>quy định tại khoản 7 Điều 111</i>)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện	Sau khi các Nghị định và các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật ban hành và trước khi Luật có hiệu lực thi hành	
9	Quyết định của UBND tỉnh	Quy định chi tiết về suất tái định cư tối thiểu quy định tại khoản 8 Điều này; quyết định việc hỗ trợ để giao đất ở có thu tiền sử dụng đất hoặc bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở cho các hộ gia đình	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện	Sau khi các Nghị định và các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật ban hành và	

TT	Hình thức văn bản quy định chi tiết	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn ban hành	Ghi chú
		còn tiếp theo quy định tại Khoản 4 Điều này (quy định tại Khoản 10 Điều 111)			trước khi Luật có hiệu lực thi hành	
10	Quyết định của UBND tỉnh	Quy định hạn mức giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân (quy định tại khoản 4 Điều 139)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện	Sau khi các Nghị định và các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật ban hành và trước khi Luật có hiệu lực thi hành	
11	Quyết định của UBND tỉnh	Quy định hạn mức công nhận đất ở (quy định tại khoản 5 Điều 141)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện	Sau khi các Nghị định và các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật ban hành và trước khi Luật có hiệu lực thi hành	
12	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quyết định bảng giá đất lần đầu (quy định tại khoản 3 Điều 159)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện	Tháng 11/2025	
13	Quyết định của UBND tỉnh	Quyết định quy định hạn mức giao đất chưa sử dụng cho cá nhân để đưa vào sử dụng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối (quy định tại khoản 5 Điều 176)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện	Sau khi các Nghị định và các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật ban hành và trước khi Luật có hiệu lực thi hành	
14	Quyết định của UBND tỉnh	Quy định hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân (quy định tại khoản 3 Điều 177)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện	Sau khi các Nghị định và các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật ban hành và	

TT	Hình thức văn bản quy định chi tiết	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn ban hành	Ghi chú
15	Quyết định của UBND tỉnh	Quy định hạn mức giao đất ở cho cá nhân tại nông thôn và đô thị (<i>quy định tại khoản 2 Điều 195 và khoản 2 Điều 196</i>)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện	trước khi Luật có hiệu lực thi hành Sau khi các Nghị định và các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật ban hành và trước khi Luật có hiệu lực thi hành	
16	Quyết định của UBND tỉnh	Quy định hạn mức và quyết định diện tích đất giao cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (<i>quy định tại khoản 4 Điều 213</i>)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện	Sau khi các Nghị định và các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật ban hành và trước khi Luật có hiệu lực thi hành	
17	Quyết định của UBND tỉnh	Quy định cụ thể điều kiện, diện tích tối thiểu của việc tách thửa đất, hợp thửa đất đối với từng loại đất (<i>quy định tại khoản 4 Điều 220</i>)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện	Sau khi các Nghị định và các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật ban hành và trước khi Luật có hiệu lực thi hành	